

# KHUYẾN NGHỊ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC DU LỊCH

TS. Nguyễn Thị Tuyết Vân

Trường Đại học Lao động - Xã hội

vanntt@ulsa.edu.vn

TS. Vũ Thị Thanh Huyền

Trường Đại học Lao động - Xã hội

vuhuyen@ulsa.edu.vn

**Tóm tắt:** Xử phạt vi phạm hành chính nói chung và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch nói riêng là công cụ quan trọng trong hoạt động quản lý nhà nước nhằm duy trì trật tự, kỷ cương trong quản lý hành chính của Nhà nước. Để du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, cần phát triển theo hướng tập trung, có trọng điểm, gắn với việc tăng cường kiểm soát và xử lý các hành vi gây tác động tiêu cực đến cộng đồng, xã hội và sự phát triển bền vững của quốc gia. Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch cần được hoàn thiện như: Bổ sung thêm các hành vi vi phạm cần được xử phạt; tăng mức tiền xử phạt vi phạm hành chính; hoàn thiện quy định về thẩm quyền xử phạt... Bài viết đánh giá thực trạng quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch và đưa ra một số khuyến nghị hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực này.

**Từ khóa:** Xử phạt hành chính, vi phạm hành chính, du lịch.

## RECOMMENDATION TO IMPROVE LEGISLATION ON ADMINISTRATIVE SANCTIONS IN THE TOURISM SECTOR

**Abstract:** Administrative sanctions in general, and administrative sanctions in the field of tourism in particular, are important tools in state management activities aimed at maintaining order and discipline in the administrative management of the State. For tourism to become a key economic sector and enhance national competitiveness, it needs to develop in a focused and priority-oriented manner, associated with strengthening control and handling behaviors that negatively impact the community, society, and the sustainable development of the nation. Regulations on administrative sanctions in the tourism sector need to be improved, such as: adding more behaviors that need to be penalized; increasing the amounts of administrative fines; completing regulations on penalty authority, etc. This article evaluates the current legal regulations on administrative sanctions in the field of tourism and provides some recommendations for improving the legislation in this sector.

**Keywords:** Administrative sanctions, administrative violation, tourism.

Mã bài báo: JHS - 315

Ngày nhận bài sửa: 15/01/2026

Ngày nhận bài: 03/01/2026

Ngày duyệt đăng: 20/01/2026

Ngày nhận phản biện: 9/01/2026

## 1. Đặt vấn đề

Các văn bản của Đảng về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đều nhấn mạnh yêu cầu cấp thiết phải hoàn thiện pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn mới. Ngày 20/01/2025, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 119-KL/TW về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật có chi ra: “Gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật. Xây dựng cơ chế thường xuyên đánh giá hiệu quả thực thi của văn bản quy phạm pháp luật sau ban hành để kịp thời nhận diện, xử lý hiệu quả những mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật” (Bộ Chính trị, 2025a, Mục 5). Tiếp đó, Bộ Chính trị đã có hai Nghị quyết: Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó đặt ra nhiệm vụ “đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển” (Bộ Chính trị, 2025b, Mục 2 Phần III). Các văn bản này khẳng định, hệ thống pháp luật về xử phạt hành chính phải bảo đảm tính hợp hiến, đồng bộ, minh bạch và khả thi; đồng thời phải phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, yêu cầu cải cách hành chính và hội nhập quốc tế. Đảng cũng đặt ra yêu cầu tăng cường tính rắn đẽ, phòng ngừa, nhưng phải bảo đảm quyền con người, quyền công dân, và tránh lạm quyền trong quá trình áp dụng pháp luật. Việc hoàn thiện pháp luật xử phạt hành chính vì vậy được xem là một nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm trật tự, kỷ cương xã hội và thúc đẩy phát triển bền vững.

Thế chế hóa các văn bản của Đảng, các cơ quan Quốc hội, Chính phủ đã ban hành các văn bản quy phạm có liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính, đó là: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025, cùng các luật liên quan như Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Thanh tra năm 2025 và các nghị định hướng dẫn thi hành, đặc biệt là Nghị định số 189/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP, đã dẫn đến sự thay đổi về thẩm quyền và các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo, bao gồm các lực lượng như Công an, Quản lý thị trường, Hải quan và Thanh tra.

## 2. Tổng quan nghiên cứu

Xử phạt vi phạm hành chính nói chung và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch nói riêng đã được một số tác giả quan tâm nghiên cứu dưới các hình thức như luận văn, bài báo. Cụ thể:

“Pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch” của (Ly, 2016) đã phân tích cơ sở lý luận về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; đánh giá thực trạng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch tại Việt Nam; đề xuất giải pháp hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

“Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch biển từ thực tiễn thành phố Hải Phòng” của (Nhu, 201) đã phân tích những vấn đề lý luận về xử phạt vi phạm vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch biển; đánh giá thực trạng xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch biển tại thành phố Hải Phòng; đề xuất giải pháp đảm bảo xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch biển từ thực tiễn thành phố Hải Phòng.

“Hoàn thiện pháp luật về các hình thức xử phạt bổ sung trong xử phạt vi phạm hành chính” của (Khanh, 20) đã phân tích khái quát các hình thức xử phạt bổ sung trong xử phạt vi phạm hành chính, chỉ ra một số bất cập trong xử phạt vi phạm hành chính về các hình thức xử phạt bổ sung và đề xuất các giải pháp hoàn thiện 19).

Theo bài viết “Một số vấn đề pháp lý cần hoàn thiện về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch” của (Khanh, 2020), nhằm bảo đảm hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống các vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch thì xử phạt vi phạm hành chính được xem là một giải pháp hữu hiệu. Tuy nhiên, quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch vẫn còn tồn tại một số bất cập, từ đó gây ra khó khăn cho công tác xử phạt trong thực tiễn. Bài viết phân tích một số bất cập trong các quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch và đề xuất giải pháp hoàn thiện.

“Hoàn thiện quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch” của Hải (2023) đã phân tích thực trạng quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch, từ đó chỉ ra những bất cập về văn bản pháp luật (Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch với Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 (Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012); về quy định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; một số hành vi vi phạm với mức phạt còn thấp chưa đủ sức răn đe; một số hành vi trong thực tế chưa

được quy định để xử phạt trong Nghị định số 45/2019/NĐ-CP. Từ đó, tác giả đưa ra một số giải pháp hoàn thiện quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

### 3. Phương pháp nghiên cứu

Nhóm tác giả đã thực hiện nghiên cứu tư liệu, thu thập dữ liệu thông qua việc đọc và truy cứu nhiều tài liệu có liên quan, đó là các văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch, một số các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch. Dữ liệu được phân tích bằng phương pháp mô tả định tính.

### 4. Một số vấn đề chung về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch

*Khái niệm xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch*

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch là yêu cầu khách quan và cần thiết để bảo đảm hiệu lực quản lý nhà nước, bảo vệ quyền lợi của du khách, duy trì môi trường kinh doanh du lịch lành mạnh, đồng thời nâng cao uy tín và hình ảnh quốc gia.

Trên thực tiễn, các cơ quan có thẩm quyền đã thực hiện các hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch để đấu tranh, phòng ngừa và chống vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch, góp phần giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể hoạt động trong lĩnh vực du lịch, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về du lịch.

Theo Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử lý vi phạm hành chính bao gồm: Xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp xử lý hành chính. Theo đó: Tại khoản 2, Điều 2 quy định: Xử phạt vi phạm hành chính là việc người có thẩm quyền xử phạt áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.; tại khoản 3, Điều 2 quy định: Biện pháp xử lý hành chính là biện pháp được áp dụng đối với cá nhân vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà không phải là tội phạm, bao gồm biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cơ sở để áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính là hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại trật tự quản lý nhà nước mà pháp luật quy định nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch phải tuân theo các quy định chung của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Xuất phát từ quy định nêu trên,

đối với vi phạm hành chính lĩnh vực du lịch, chỉ áp dụng xử phạt vi phạm mà không áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch tập trung vào các vấn đề: Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, các biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

Do đó, *xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch là việc chủ thể có thẩm quyền xử phạt áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm các quy định quản lý nhà nước về du lịch theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.*

*Đặc điểm của xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch*

Thứ nhất, về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch

Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, liên quan đến nhiều lĩnh vực như văn hóa, môi trường, giao thông, thương mại, an ninh trật tự, xuất cảnh, nhập cảnh... Do vậy, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch không chỉ thuộc cơ quan quản lý nhà nước về du lịch (Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Sở Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) mà còn thuộc các cơ quan khác như Công an nhân dân (xử phạt vi phạm liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại điểm du lịch); quản lý thị trường (xử phạt hành vi gian lận thương mại, ép khách, tăng giá bất hợp lý); Ủy ban nhân dân các cấp (xử phạt chung đối với các hành vi vi phạm hành chính trên địa bàn, bao gồm cả hoạt động du lịch). Như vậy, thẩm quyền xử phạt hành chính trong lĩnh vực du lịch có tính liên ngành, đa cấp độ, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan. Tuy nhiên, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch chỉ áp dụng đối với hành vi vi phạm pháp luật hành chính, không phải tội phạm. Nếu hành vi đủ yếu tố cấu thành tội phạm (ví dụ: lừa đảo khách du lịch, gây thương tích nghiêm trọng...), thì bị áp dụng trách nhiệm hình sự. Thẩm quyền xử phạt hành chính trong lĩnh vực du lịch có đặc điểm là giới hạn trong phạm vi quản lý hành chính, không thay thế các hình thức trách nhiệm pháp lý khác.

Như vậy, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch có tính liên ngành, phân tán giữa nhiều cơ quan; gắn liền với chức năng quản lý chuyên ngành; có sự phân cấp, phân quyền rõ ràng; mang tính hành chính, bổ sung, không thay thế trách nhiệm hình sự/dân sự; bảo đảm kịp thời, linh hoạt để giữ gìn môi trường du lịch lành mạnh.

Thứ hai, về hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch

Hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch rất đa dạng và linh hoạt trong áp dụng, bao gồm: Phạt cảnh cáo (áp dụng với hành vi vi phạm nhỏ, ít gây hậu quả); phạt tiền (là hình thức phổ biến, áp dụng cho hầu hết hành vi vi phạm như không niêm yết giá, quảng cáo sai sự thật, kinh doanh lữ hành không phép...); tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh lữ hành, thẻ hướng dẫn viên du lịch (áp dụng với hành vi vi phạm nghiêm trọng); quyết định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch; quyết định công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; quyết định công nhận điểm du lịch; quyết định công nhận khu du lịch; biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch; đình chỉ hoạt động có thời hạn từ 01 tháng đến 06 tháng; Tịch thu tang vật vi phạm hành chính: Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành giả; thẻ hướng dẫn viên du lịch giả; biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch giả.

Bên cạnh các hình thức xử phạt, các cơ quan có thẩm quyền còn chú trọng áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả như: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính; buộc thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch, quyết định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, quyết định công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, quyết định công nhận điểm du lịch; buộc tháo dỡ biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; buộc nộp đủ số tiền phí, lệ phí, các khoản phải nộp theo quy định.

Như vậy, khi xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch, việc kết hợp giữa các hình thức xử phạt với biện pháp khắc phục hậu quả để đảm bảo tính răn đe kết hợp giáo dục, phòng ngừa. Bởi lẽ, du lịch là lĩnh vực dịch vụ, tiếp xúc trực tiếp với du khách, trong đó nhiều vi phạm hành chính xuất phát từ lợi ích kinh tế. Vì vậy, hình thức xử phạt vừa có tính răn đe nghiêm khắc (như phạt tiền, đình chỉ hoạt động), vừa có tính giáo dục, phòng ngừa (như cảnh cáo, buộc xin lỗi công khai).

Thứ ba, về đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch

Đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch rất đa dạng gồm cả cá nhân và tổ chức vi phạm quy định quản lý hành chính nhà nước về du lịch. Việc thực hiện hành vi phạm của đối tượng bị xử phạt phải gắn liền với hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch (doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành; đại lý lữ hành; khách du lịch; hướng dẫn viên du lịch...). Bên

cạnh phải chịu hình thức xử phạt chính, đối tượng bị xử phạt còn có thể phải chịu hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả.

*Nội dung xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch*

Nội dung xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch gồm tổng thể các quy định của pháp luật về: Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; các hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; các hành vi bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

## **5. Thực trạng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch**

### **5.1. Quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch**

Thứ nhất, nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch

Trong hệ thống các văn bản về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch không quy định nguyên tắc xử phạt, do đó việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch sẽ áp dụng các nguyên tắc được quy định trong Luật Xử lý vi phạm hành chính. Cụ thể các nguyên tắc như sau:

- Nguyên tắc mọi vi phạm hành chính phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời và phải bị xử lý nghiêm minh, mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc xử phạt vi phạm hành chính được tiến hành nhanh chóng, công khai, khách quan, đúng thẩm quyền, bảo đảm công bằng, đúng quy định của pháp luật.

- Việc xử phạt vi phạm hành chính phải căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, đối tượng vi phạm và tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng.

- Chỉ xử phạt vi phạm hành chính khi có hành vi vi phạm hành chính do pháp luật quy định.

- Người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm chứng minh vi phạm hành chính. Cá nhân, tổ chức bị xử phạt có quyền tự mình hoặc thông qua người đại diện hợp pháp chứng minh mình không vi phạm hành chính.

- Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính thì mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 2 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

Thứ hai, các hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch

Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch bao gồm: Hình thức xử phạt chính; hình thức xử phạt bổ sung.

Về hình thức xử phạt chính

Mỗi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực du



lịch, cá nhân, tổ chức vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử phạt chính là cảnh cáo hoặc phạt tiền.

+ Đối với hình thức xử phạt cảnh cáo

Hình thức xử phạt cảnh cáo là hình thức xử phạt chính trong xử phạt vi phạm hành chính nói chung và trong lĩnh vực du lịch nói riêng.

“Cảnh cáo được áp dụng đối với cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính không nghiêm trọng, có tình tiết giảm nhẹ và theo quy định thì bị áp dụng hình thức xử phạt cảnh cáo hoặc đối với mọi hành vi vi phạm hành chính do người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi thực hiện. Cảnh cáo được quyết định bằng văn bản” (Quốc hội, 2012, Điều 22).

Cảnh cáo là hình thức xử phạt mang tính giáo dục, răn đe, thể hiện sự lên án, nhắc nhở công khai của Nhà nước đối với cá nhân hoặc tổ chức có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch, nhưng chưa đến mức phải áp dụng hình thức phạt tiền. Nói cách khác, cảnh cáo là biện pháp thể hiện sự khiển trách chính thức của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật cho người vi phạm mà không gây thiệt hại vật chất.

Cơ sở pháp lý của hình thức xử phạt cảnh cáo trong lĩnh vực du lịch được căn cứ vào:

+ Điều 21. Các hình thức xử phạt và nguyên tắc áp dụng - Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

+ Khoản 1, Điều 3. Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính - Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

Cách thức áp dụng hình thức xử phạt cảnh cáo:

+ Chủ thể bị áp dụng là cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

+ Tính chất của hành vi vi phạm: Không nghiêm trọng, có tình tiết giảm nhẹ, gây hậu quả nhỏ hoặc chưa gây thiệt hại đáng kể.

+ Về độ tuổi bị áp dụng: Người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi thực hiện mọi hành vi vi phạm hành chính hoặc người lần đầu vi phạm mà có tình tiết giảm nhẹ.

+ Hình thức thể hiện: Cảnh cáo được quyết định bằng văn bản. Như vậy, hình thức của xử phạt cảnh cáo phải được thể hiện bằng văn bản quyết định xử phạt, không xử phạt cảnh cáo bằng lời nói.

Tóm lại, hình thức xử phạt cảnh cáo của xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch là biện pháp xử lý nhẹ nhất trong hệ thống xử phạt hành chính, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tăng cường tính giáo dục, phòng ngừa, góp phần tiết kiệm nguồn

lực hành chính do không phát sinh nghĩa vụ nộp phạt, thủ tục xử lý cảnh cáo đơn giản, nhanh gọn, giảm áp lực cho cơ quan nhà nước, điều này phù hợp với tinh thần cải cách hành chính và quản trị công hiện đại.

- Đối với hình thức xử phạt tiền

Phạt tiền là hình thức xử phạt chính được áp dụng phổ biến nhất trong hệ thống xử phạt vi phạm hành chính nói chung và trong lĩnh vực du lịch nói riêng. Hình thức phạt tiền phản ánh ý chí trừng phạt và răn đe của Nhà nước, thông qua việc tước đi một phần lợi ích vật chất của người vi phạm, đồng thời nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong đời sống xã hội. Trong hệ thống chế tài hành chính, phạt tiền vừa mang tính trừng phạt vừa mang tính giáo dục, phòng ngừa, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và kỷ cương hành chính.

Trong Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; Nghị định số 348/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP không định nghĩa về hình thức phạt tiền. Tuy nhiên, dưới góc độ khoa học pháp lý, có thể hiểu rằng: Phạt tiền là hình thức xử phạt buộc người vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch phải nộp vào ngân sách nhà nước một khoản tiền nhất định.

Cơ sở pháp lý của hình thức xử phạt tiền trong lĩnh vực du lịch căn cứ vào:

+ Điều 21. Các hình thức xử phạt và nguyên tắc áp dụng - Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

+ Khoản 1, Điều 3. Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính - Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

Cách thức áp dụng hình thức xử phạt tiền:

+ Phạt tiền là nghĩa vụ tài chính bắt buộc do cơ quan có thẩm quyền quyết định, được thu nộp vào ngân sách nhà nước. Khoản tiền phạt tỷ lệ thuận với mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi vi phạm, đồng thời phản ánh năng lực chịu trách nhiệm của chủ thể vi phạm. Mức phạt tiền được xác định theo khung tiền phạt cụ thể cho từng hành vi, trong đó: Cá nhân bị phạt theo mức cơ bản; tổ chức bị phạt gấp đôi mức phạt đối với cá nhân.

+ Chủ thể bị áp dụng là cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

+ Tính chất của hành vi vi phạm: Cơ quan có thẩm quyền phải xem xét mức độ thiệt hại thực tế do hành vi vi phạm gây ra; mục đích, động cơ vi phạm; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để từ đó lựa chọn mức phạt tiền phù hợp trong khung phạt tiền do pháp luật quy định. Cơ quan có thẩm quyền chỉ áp dụng phạt tiền khi có căn cứ pháp luật, không được tự đặt ra hành vi vi phạm hoặc mức tiền phạt ngoài quy định của pháp luật. Điều này bảo đảm nguyên tắc hợp pháp và bảo vệ quyền con người trong lĩnh vực hành chính. Bên cạnh đó, không thay thế phạt tiền bằng biện pháp khắc phục hậu quả. Việc nộp phạt không loại trừ nghĩa vụ khôi phục tình trạng ban đầu, bồi thường hoặc xin lỗi công khai, nếu pháp luật có quy định.

+ Về độ tuổi không bị áp dụng phạt tiền: Người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi thực hiện mọi hành vi vi phạm hành chính. Quy định này xuất phát từ đặc điểm tâm - sinh lý và khả năng nhận thức của người chưa thành niên (người từ 14 đến dưới 16 tuổi đang trong giai đoạn phát triển tâm lý và hình thành nhân cách, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hành vi vi phạm của họ thường mang tính bộc phát, thiếu cân nhắc, không có động cơ trục lợi hay tính toán hậu quả. Do đó, việc áp dụng biện pháp vật chất như phạt tiền sẽ không đạt hiệu quả giáo dục, thậm chí có thể gây phản tác dụng, tạo tâm lý tiêu cực hoặc mặc cảm); xuất phát từ điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng chịu trách nhiệm tài chính (người trong độ tuổi này chưa có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không có thu nhập riêng, và phụ thuộc vào gia đình. Nếu phạt tiền, người chịu hậu quả thực tế sẽ là cha mẹ hoặc người giám hộ, chứ không phải chính người vi phạm. Điều đó không bảo đảm tính công bằng của chế tài, làm sai lệch mục đích xử phạt); phù hợp với nguyên tắc nhân đạo và giáo dục trong xử lý người chưa thành niên (mục tiêu của pháp luật hành chính không phải trừng phạt, mà là giáo dục, giúp người vi phạm nhận thức và sửa chữa lỗi lầm. Vì vậy, biện pháp cảnh cáo phù hợp hơn nhiều so với phạt tiền. Điều này thể hiện sự tôn trọng quyền trẻ em theo Công ước về Quyền trẻ em 1989) mà Việt Nam là thành viên.

+ Hình thức thể hiện: Phạt tiền được quyết định bằng văn bản. Hình thức của xử phạt tiền phải được thể hiện bằng văn bản quyết định xử phạt, không xử phạt tiền bằng lời nói.

Như vậy, việc áp dụng hình thức phạt tiền bảo đảm tính nghiêm minh và hiệu quả quản lý nhà nước. Phạt tiền giúp Nhà nước kiểm soát hành vi vi phạm một cách trực tiếp và nhanh chóng, giảm thủ tục hành chính phức tạp, đồng thời tạo nguồn thu ngân sách hợp pháp. Phạt tiền tác động mạnh đến ý thức tuân thủ pháp luật do

ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích kinh tế, phạt tiền có tính răn đe rõ rệt, khiến người vi phạm cân nhắc trước khi tái phạm. Thêm vào đó, phạt tiền còn góp phần ổn định trật tự xã hội và môi trường kinh doanh du lịch lành mạnh ngăn chặn các hành vi trục lợi, gian lận hoặc làm mất uy tín quốc gia, địa phương.

Thứ hai, các hình thức xử phạt bổ sung của xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch

Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch còn có thể bị áp dụng một hoặc nhiều hình thức xử phạt bổ sung sau đây:

- Tước quyền sử dụng có thời hạn từ 01 tháng đến 24 tháng: Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành; thẻ hướng dẫn viên du lịch; quyết định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch; quyết định công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; quyết định công nhận điểm du lịch; quyết định công nhận khu du lịch; biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch;

- Đình chỉ hoạt động có thời hạn từ 01 tháng đến 06 tháng;

- Tịch thu tang vật vi phạm hành chính: Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành giả; thẻ hướng dẫn viên du lịch giả; biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch giả.

Thứ ba, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch

Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch là quyền hợp pháp của các cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có chức danh theo quy định của pháp luật du lịch để áp dụng các hình thức xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

Cơ sở pháp lý của thẩm quyền xử phạt trong lĩnh vực du lịch căn cứ vào:

- + Chương II. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả - Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- + Chương III. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính - Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch và Nghị định số 348/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP.

Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực

vực du lịch thuộc về: Thanh tra Hàng hải Việt Nam; Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Quản lý thị trường; Bộ đội biên phòng; Cảnh sát biển; Công an nhân dân; Thủ trưởng cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo chuyên ngành, lĩnh vực; Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy.

Thứ tư, các hành vi bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch

Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch là hành động hoặc không hành động của tổ chức hoặc cá nhân được thực hiện với lỗi cố ý hoặc vô ý, vi phạm các quy tắc quản lý nhà nước về du lịch mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính.

Theo quy định của pháp luật du lịch, các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch được chia làm các nhóm khác nhau.

Nhóm 1, vi phạm quy định chung về hoạt động kinh doanh du lịch

Nhóm vi phạm quy định chung về hoạt động kinh doanh du lịch có đặc điểm:

Đây là những hành vi vi phạm nghĩa vụ quản lý, phục vụ và ứng xử trong hoạt động kinh doanh du lịch; ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi và trải nghiệm của khách du lịch; thường khó kiểm soát, phát hiện nhưng gây hậu quả dài lâu; có tính phổ biến ở mọi cấp độ hoạt động kinh doanh du lịch như doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành, cơ sở lưu trú, nhà hàng, cơ sở kinh doanh dịch vụ vận tải du lịch...

Chủ thể của vi phạm quy định chung về hoạt động kinh doanh du lịch là các chủ thể có hoạt động kinh doanh du lịch, bao gồm: Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành; tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải khách du lịch, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú; dịch vụ ăn uống; dịch vụ mua sắm; dịch vụ thể thao; dịch vụ vui chơi, giải trí; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ liên quan khác phục vụ khách du lịch; đại lý lữ hành.

Hình thức xử phạt vi phạm hành chính áp dụng đối với vi phạm quy định chung về hoạt động kinh doanh du lịch có thể là cảnh cáo hoặc phạt tiền, biện pháp xử phạt bổ sung và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Mức phạt tiền áp dụng đối với nhóm vi phạm này trong khung từ mức thấp nhất là 200.000 đồng cho đến mức cao nhất là 20.000.000 đồng.

Ví dụ, đối với hành vi không có nhân lực hoặc cơ sở vật chất để tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của khách du lịch trong phạm vi quản lý có thể bị phạt tiền mức thấp nhất từ 200.000 đồng; đối với hành vi không áp dụng biện pháp bảo đảm tính mạng, sức khỏe, tài sản của

khách du lịch có thể bị phạt tiền đến 20.000.000 đồng (Điều 6, Nghị định số 45/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch).

Nhóm 2, vi phạm quy định về kinh doanh dịch vụ lữ hành

Nhóm vi phạm quy định về kinh doanh dịch vụ lữ hành có đặc điểm:

Đây là những hành vi xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của khách du lịch; phổ biến, đa dạng và có thể diễn ra ở mọi khâu của hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành; gắn liền với trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp của hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành; ảnh hưởng lớn đến môi trường kinh doanh và tính cạnh tranh lành mạnh;

Chủ thể của vi phạm về kinh doanh dịch vụ lữ hành là các chủ thể có hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành: Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kinh doanh dịch vụ lữ hành.

Hình thức xử phạt vi phạm hành chính áp dụng đối với vi phạm quy định về kinh doanh dịch vụ lữ hành chỉ là phạt tiền (không có hình thức phạt cảnh cáo), biện pháp xử phạt bổ sung và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Mức phạt tiền áp dụng đối với nhóm vi phạm này trong khung từ mức thấp nhất là 500.000 đồng cho đến mức cao nhất là 100.000.000 đồng.

Ví dụ, đối với hành vi phối hợp không kịp thời với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật của khách du lịch trong thời gian tham gia chương trình du lịch có thể bị phạt tiền mức thấp nhất là 500.000 đồng (Khoản 1, Điều 7, Nghị định số 45/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch); đối với hành vi kinh doanh dịch vụ lữ hành sau khi bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành có thể bị phạt mức cao nhất là 100.000.000 đồng (Khoản 14, Điều 17 Nghị định số 45/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch).

Nhóm 3, vi phạm quy định về kinh doanh đại lý lữ hành

Nhóm hành vi vi phạm quy định về kinh doanh đại lý lữ hành mang các đặc điểm:

Đây là những hành vi vi phạm nghĩa vụ pháp lý và nghiệp vụ cơ bản của đại lý lữ hành; xâm phạm quyền lợi của khách du lịch thông qua việc cung cấp thông tin sai lệch hoặc không đầy đủ; thường phát sinh trong điều kiện quản lý lỏng lẻo, thiếu kiểm soát; vi phạm nguyên tắc hợp tác kinh doanh đúng pháp luật giữa



doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành và đại lý lữ hành; gây ảnh hưởng đến trật tự quản lý và công bằng cạnh tranh trong ngành du lịch.

Chủ thể của vi phạm quy định về kinh doanh đại lý lữ hành là đại lý lữ hành. Đó là các tổ chức, cá nhân có đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để kinh doanh đại lý lữ hành với mục đích hưởng hoa hồng. Chủ thể này có mối quan hệ trực tiếp với các doanh nghiệp kinh doanh đại lý lữ hành, là trung gian giữa khách du lịch với các doanh nghiệp kinh doanh đại lý lữ hành để phát triển các sản phẩm du lịch.

Hình thức xử phạt vi phạm hành chính áp dụng đối với vi phạm quy định kinh doanh đại lý lữ hành có thể là cảnh cáo hoặc phạt tiền, biện pháp xử phạt bổ sung và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Mức phạt tiền áp dụng đối với nhóm vi phạm này trong khung từ mức thấp nhất là 200.000 đồng cho đến mức cao nhất là 40.000.000 đồng.

Ví dụ, đối với hành vi treo biển đại lý lữ hành ở vị trí khó nhận biết tại trụ sở đại lý có thể ở mức thấp nhất là 200.000 đồng; đối với hành vi nhận bán chương trình du lịch của đại lý lữ hành cho bên giao đại lý không bảo đảm điều kiện theo quy định có thể bị phạt tiền mức cao nhất là 40.000.000 đồng (Điều 8, Điều 9 Nghị định số 45/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch).

Nhóm 4, vi phạm quy định về hướng dẫn du lịch

Nhóm hành vi vi phạm quy định về hướng dẫn du lịch mang các đặc điểm:

Đây là những hành vi vi phạm nghĩa vụ pháp lý và nghiệp vụ cơ bản của hướng dẫn viên du lịch; xâm phạm trực tiếp đến chất lượng dịch vụ du lịch và trải nghiệm của khách; thể hiện sự thiếu đạo đức nghề nghiệp và ý thức tuân thủ pháp luật; gắn liền với trách nhiệm liên đới của doanh nghiệp lữ hành.

Chủ thể của vi phạm quy định về hướng dẫn du lịch, đó là hướng dẫn viên du lịch.

Hình thức xử phạt vi phạm hành chính áp dụng đối với vi phạm quy định hướng dẫn du lịch có thể là cảnh cáo hoặc phạt tiền, biện pháp xử phạt bổ sung và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Mức phạt tiền áp dụng đối với nhóm vi phạm này trong khung từ mức thấp nhất là 200.000 đồng cho đến mức cao nhất là 50.000.000 đồng.

Ví dụ, đối với hành vi không đeo thẻ hướng dẫn viên du lịch trong khi hành nghề hướng dẫn du lịch có thể bị phạt tiền mức thấp nhất là 200.000 đồng; đối với hành vi hoạt động hướng dẫn du lịch tại Việt Nam của người nước ngoài có thể bị phạt tiền mức cao nhất là 50.000.000 đồng (Điều 9 Nghị định số 45/2019/NĐ-

CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch).

Nhóm 5, vi phạm quy định về kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch

Nhóm hành vi vi phạm quy định về kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch mang các đặc điểm:

Đây là những hành vi vi phạm nghĩa vụ pháp lý và nghiệp vụ cơ bản của cơ sở lưu trú du lịch; vi phạm nghĩa vụ công khai, minh bạch đối với khách du lịch; gây ra bất ổn trong quản lý nhà nước về hoạt động lưu trú; chủ yếu phát sinh tại các cơ sở nhỏ, tự phát hoặc không chuyên nghiệp; tác động trực tiếp đến quyền lợi khách du lịch và uy tín điểm đến du lịch.

Chủ thể của vi phạm quy định về kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch là các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch như: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, bãi cắm trại du lịch.

Hình thức xử phạt vi phạm hành chính áp dụng đối với vi phạm quy định kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch chỉ là hình thức phạt tiền, biện pháp xử phạt bổ sung và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Mức phạt tiền áp dụng đối với nhóm vi phạm này trong khung từ mức thấp nhất là 500.000 đồng cho đến mức cao nhất là 30.000.000 đồng.

Ví dụ, đối với hành vi thông báo không đầy đủ các nội dung tới cơ quan chuyên môn về du lịch cấp tỉnh - nơi có cơ sở lưu trú du lịch trước khi đi vào hoạt động theo quy định có thể bị phạt tiền mức thấp nhất là 500.000 đồng (Điều 10 Nghị định số 45/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch); đối với hành vi không bảo đảm điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch về an ninh, trật tự, an toàn về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật có thể bị phạt mức cao nhất là 30.000.000 đồng.

Nhóm 6, vi phạm quy định về nghĩa vụ của khách du lịch

Nhóm hành vi vi phạm quy định về nghĩa vụ của khách du lịch mang các đặc điểm:

Đây là những hành vi vi phạm mang tính cá nhân, ý thức hoặc văn hóa ứng xử; một số hành vi vi phạm nghĩa vụ tài chính với nhà nước; khó kiểm soát, dễ phát sinh ở nơi công cộng hoặc khu vực đông khách; tác động tiêu cực đến môi trường du lịch và hình ảnh quốc gia; khó phát hiện và xử lý triệt để.

Chủ thể của vi phạm quy định về nghĩa vụ của khách du lịch là các cá nhân với tư cách là khách du lịch nội địa hoặc khách du lịch quốc tế.

Hình thức xử phạt vi phạm hành chính áp dụng đối



với vi phạm quy định nghĩa vụ của khách du lịch có thể là cảnh cáo hoặc phạt tiền, biện pháp xử phạt bổ sung và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Mức phạt tiền áp dụng đối với nhóm vi phạm này trong khung từ mức thấp nhất là 500.000 đồng cho đến mức cao nhất là 50.000.000 đồng.

Nhóm 7, vi phạm quy định về quản lý điểm du lịch, khu du lịch

Nhóm hành vi vi phạm quy định về quản lý điểm du lịch, khu du lịch mang các đặc điểm:

Đây là những hành vi vi phạm phản ánh sự buông lỏng quản lý, thiếu đầu tư và thiếu chuyên nghiệp tại điểm đến; vi phạm nghĩa vụ minh bạch, phối hợp và trách nhiệm pháp lý trong quản lý du lịch; tác động đến hình ảnh và sức hấp dẫn lâu dài của điểm/khu du lịch.

Chủ thể của vi phạm quy định về quản lý điểm du lịch, khu du lịch các tổ chức, cá nhân được nhà nước giao trách nhiệm quản lý điểm du lịch, khu du lịch.

Hình thức xử phạt vi phạm hành chính áp dụng đối với vi phạm quản lý điểm du lịch, khu du lịch là phạt tiền, biện pháp xử phạt bổ sung và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Mức phạt tiền áp dụng đối với nhóm vi phạm này trong khung từ mức thấp nhất là 1.000.000 đồng cho đến mức cao nhất là 30.000.000 đồng.

Nhóm 8, vi phạm quy định về vận tải khách du lịch

Nhóm hành vi vi phạm quy định về vận tải khách du lịch mang các đặc điểm:

Đây là những hành vi vi phạm các quy định về nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải khách du lịch; có ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe, chất lượng phục vụ du lịch đối với khách du lịch.

Chủ thể của vi phạm quy định về vận tải khách du lịch là các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải khách du lịch bằng đường bộ hoặc bằng đường thủy.

Hình thức xử phạt vi phạm hành chính áp dụng đối với vi phạm vận tải khách du lịch là phạt tiền, biện pháp xử phạt bổ sung và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Mức phạt tiền áp dụng đối với nhóm vi phạm này trong khung từ mức thấp nhất là 1.000.000 đồng cho đến mức cao nhất là 10.000.000 đồng.

## **5.2. Đánh giá chung pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch**

Về ưu điểm

Các quy định của pháp luật du lịch về xử phạt vi phạm hành chính đã từng bước hoàn thiện khung pháp lý, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển du lịch bền vững. Các ưu điểm nổi bật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch là: Nhà nước đã có những quy định rõ ràng, cụ thể hơn về hành vi vi phạm và đối tượng xử lý; nâng mức xử phạt và tăng tính

răn đe; góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo vệ quyền lợi du khách; hoàn thiện khung pháp lý, chuyên biệt hóa quản lý du lịch; tăng tính minh bạch và trách nhiệm của các chủ thể trong hoạt động du lịch.

Về hạn chế

Thứ nhất, chưa có sự thống nhất giữa các văn bản pháp luật liên quan đến hình thức xử phạt bổ sung - tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

Theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) (Quốc hội, 2012, Điều 26): Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là việc sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền, hàng hoá, phương tiện có liên quan trực tiếp đến vi phạm hành chính, được áp dụng đối với vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức. Theo quy định của Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch và Nghị định số 348/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP: Tịch thu tang vật vi phạm hành chính khi chủ thể vi phạm có hành vi sử dụng giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành giả để hoạt động kinh doanh.

Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025: Ngân sách nhà nước là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước (Quốc hội, 2025, khoản 17, Điều 14).

Trước hết, giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành giả về bản chất không phải là tài sản hay hàng hóa có giá trị kinh tế, do đó không thể chuyển hóa thành nguồn thu cho ngân sách nhà nước theo đúng khái niệm ngân sách được quy định tại Luật Ngân sách nhà nước năm 2025. Việc “sung vào ngân sách” đối với một loại tang vật không có giá trị thực tiễn khiến chế tài trở nên hình thức, không đạt được mục tiêu tạo nguồn thu, đồng thời không phù hợp với bản chất của chế định thu - chi ngân sách.

Bên cạnh đó, hình thức tịch thu giấy phép giả cũng không tạo ra hiệu quả răn đe đáng kể. Do giấy phép giả không có giá trị, việc bị tịch thu không gây thiệt hại thực tế cho người vi phạm; họ hoàn toàn có thể tiếp tục làm giả giấy phép khác và tái phạm. Điều này làm giảm tác dụng phòng ngừa chung của pháp luật và chưa tương

xúng với tính chất nguy hiểm của hành vi sử dụng giấy tờ giả trong hoạt động lừa hành - hành vi có thể xâm hại nghiêm trọng quyền lợi của khách du lịch và trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch.

Ngoài ra, hành vi sử dụng giấy phép kinh doanh dịch vụ lừa hành giả thường có dấu hiệu liên quan đến tội phạm “làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo Điều 341 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, việc chỉ xử lý bằng biện pháp hành chính, tịch thu tang vật và kết thúc vụ việc có nguy cơ bỏ lọt tội phạm. Điều này cũng không góp phần xử lý triệt để nguồn gốc làm giả giấy phép và khiến tình trạng giấy phép giả tiếp tục tồn tại. Hình thức tịch thu giấy phép giả còn làm phát sinh chi phí quản lý hành chính liên quan đến việc niêm phong, lưu giữ, tiêu hủy, trong khi không mang lại bất cứ khoản thu nào cho ngân sách. Đây là một nghịch lý giữa mục tiêu của biện pháp “sung công” và giá trị thực của tang vật bị tịch thu.

Thứ hai, chưa có sự thống nhất về mức xử phạt đối với cá nhân, tổ chức với thẩm quyền xử phạt

Việc quy định mức tiền phạt áp dụng đối với tổ chức của hành vi vi phạm thường xảy ra đối với chủ thể là cá nhân tại điểm d khoản 14 Điều 7 Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch (hành vi kinh doanh dịch vụ lừa hành không có giấy phép kinh doanh dịch vụ) để gây hiểu lầm hành vi này chỉ áp dụng đối với tổ chức mà không được áp dụng để xử phạt đối với cá nhân nên thực tế các chức danh có thẩm quyền xử phạt tại địa phương còn lúng túng khi áp dụng, gây khó khăn trong việc xử phạt.

Thứ ba, quy định liên quan đến hành vi vi phạm

- Hành vi “Không thực hiện đúng chế độ báo cáo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định” chưa cụ thể, trong khi pháp luật về nội dung quy định cụ thể về thời hạn báo cáo, nội dung báo cáo và mẫu báo cáo, do vậy để thuận lợi cho các chức danh có thẩm quyền xử phạt cần điều chỉnh cho cụ thể hơn.

- Hành vi “để khách du lịch trốn ở lại nước ngoài hoặc trốn ở lại Việt Nam trái phép” được quy định với mức tiền phạt cao gần mức tối đa của lĩnh vực, đồng thời áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh dịch vụ lừa hành từ 12 đến 18 tháng trên thực tế khó áp dụng đối với cả các chức danh có thẩm quyền xử phạt và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lừa hành. Khi có hành vi xảy ra, doanh nghiệp đã áp dụng mọi biện pháp quản lý. Tuy nhiên, thực tế không ngăn chặn được khách trốn ở lại nước ngoài, doanh nghiệp cũng không chứng minh được mình thuộc một trong các trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính dẫn đến vẫn bị xử phạt và gây nên

sự bức xúc kéo dài cho doanh nghiệp. Cần điều chỉnh hành vi này bảo đảm tính khả thi theo hướng doanh nghiệp không áp dụng các biện pháp quản lý khách du lịch, thực hiện các nghĩa vụ báo cáo với cơ quan có thẩm quyền khi khách du lịch trốn ở lại nước ngoài hoặc trốn ở lại Việt Nam trái phép thì mới bị xử phạt.

Ngoài ra, cần rà soát những hành vi vi phạm thuộc trường hợp bị thu hồi giấy phép, chúng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động để quy định các hình thức xử phạt bổ sung phù hợp với quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Thứ tư, chưa áp dụng số hóa trong xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch

Một trong những hạn chế lớn nhất là quy trình xử phạt vi phạm hành chính trong du lịch vẫn chủ yếu được thực hiện thủ công, dựa trên hồ sơ giấy và các biểu mẫu truyền thống. Việc lập biên bản, thu thập chứng cứ, ghi nhận và lưu trữ thông tin vi phạm còn thực hiện rời rạc, thiếu hệ thống số hóa thống nhất. Điều này làm giảm tính kịp thời của hoạt động quản lý, đặc biệt trong bối cảnh ngành du lịch có đặc thù biến động nhanh với nhiều hoạt động phát sinh tại từng thời điểm cụ thể. Bên cạnh đó, việc thống kê, giám sát và tổng hợp dữ liệu vi phạm còn nhiều khó khăn do không có cơ sở dữ liệu tập trung, dẫn đến trùng lặp, thiếu đồng bộ và bỏ sót thông tin giữa các địa phương. Hạn chế này làm suy giảm khả năng dự báo rủi ro và hoạch định chính sách của cơ quan quản lý nhà nước. Không áp dụng số hóa còn làm giảm tính minh bạch trong quy trình xử phạt. Khi hồ sơ được xử lý và lưu trữ bằng phương thức thủ công, nguy cơ chỉnh sửa hồ sơ, làm giả biên bản hoặc trục lợi hành chính dễ xảy ra hơn. Đồng thời, doanh nghiệp và người dân khó tiếp cận thông tin về tình trạng xử phạt của mình, khiến việc theo dõi, giám sát và đánh giá tính công khai còn nhiều hạn chế. Việc không có công cụ trực tuyến để theo dõi lịch sử vi phạm hoặc trạng thái chấp hành các quyết định xử phạt cũng gây cản trở hoạt động giám sát xã hội đối với lĩnh vực quản lý du lịch. Điều này làm giảm hiệu quả phòng ngừa vi phạm, bởi các cơ quan quản lý không thể nhanh chóng phát hiện những đối tượng có hành vi tái phạm hoặc hoạt động không minh bạch.

Ngoài ra, thiếu số hóa trong xử phạt còn khiến chi phí quản lý tăng cao, bộ máy vận hành công kênh và kém hiệu quả. Nhiều khâu nghiệp vụ phải thực hiện thủ công dẫn đến mất thời gian, yêu cầu nhiều nhân lực, và làm tăng áp lực cho lực lượng thanh tra, kiểm tra. Điều này không phù hợp với định hướng cải cách hành chính, cũng không đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số quốc gia đã được Chính phủ đặt ra trong các chương trình,

để án phát triển du lịch thông minh và quản trị du lịch hiện đại.

## **6. Khuyến nghị hoàn thiện pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch**

*Cần sửa đổi hình thức xử phạt bổ sung - tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm (giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành giả để kinh doanh)*

Để nâng cao hiệu quả xử lý và tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ lữ hành. Trước hết, cần hoàn thiện quy định pháp luật theo hướng thay thế yêu cầu “sung vào ngân sách nhà nước” (Quốc hội, 2025, khoản 17, Điều 13) bằng biện pháp tiêu hủy bắt buộc đối với các loại giấy tờ giả mạo trong hoạt động du lịch. Điều này vừa phù hợp với bản chất của tang vật, vừa giảm tính hình thức của biện pháp xử phạt hành chính.

Cần quy định rõ trách nhiệm của cơ quan xử phạt trong việc chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra khi phát hiện dấu hiệu làm giả giấy tờ theo Bộ luật Hình sự. Việc áp dụng song song biện pháp hành chính và biện pháp hình sự (nếu có dấu hiệu phạm tội) sẽ tạo hiệu ứng răn đe mạnh hơn, góp phần triệt phá các đường dây sản xuất giấy phép giả.

Nên tăng mức phạt tiền và áp dụng biện pháp đình chỉ hoạt động kinh doanh lữ hành đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng giấy phép giả, vì đây mới là các chế tài có tác động thực tế đến hành vi vi phạm. Đồng thời, cần xem xét thu hồi giấy phép lữ hành thật (nếu có) trong trường hợp doanh nghiệp vừa có giấy phép thật nhưng vẫn sử dụng giấy phép giả nhằm mở rộng hoạt động trái phép.

Cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong công tác cấp, quản lý và xác thực giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành, thông qua việc xây dựng hệ thống giấy phép điện tử tích hợp mã QR, đồng thời kết nối dữ liệu giữa các cơ quan quản lý du lịch trên toàn quốc. Cơ quan kiểm tra có thể xác thực nhanh chóng, chính xác tính hợp pháp của giấy phép tại thời điểm kiểm tra, giảm nguy cơ sử dụng giấy tờ giả.

Như vậy, hình thức tịch thu giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành giả để sung vào ngân sách nhà nước, mặc dù có cơ sở pháp lý, nhưng không mang lại hiệu quả thực tiễn, thậm chí còn bộc lộ nhiều bất cập. Việc hoàn thiện pháp luật, bổ sung các biện pháp mạnh hơn, ứng dụng công nghệ và tăng cường phối hợp quản lý là những giải pháp quan trọng để khắc phục hạn chế, bảo đảm trật tự, kỷ cương trong hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành và góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch.

*Cần quy định thống nhất mức xử phạt đối cá nhân, tổ chức tổ chức với thẩm quyền xử phạt*

Để khắc phục tình trạng quy định mức tiền phạt

chỉ áp dụng đối với tổ chức mà không nêu rõ mức phạt dành cho cá nhân trong điểm d khoản 14 Điều 7 Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch. cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nghị định. Việc sửa đổi, bổ sung nghị định này nhằm quy định cụ thể, minh bạch mức phạt áp dụng cho cả cá nhân và tổ chức trong từng hành vi vi phạm là hết sức cần thiết. Việc này không chỉ giúp tránh những hiểu lầm cho rằng hành vi vi phạm chỉ bị xử phạt đối với tổ chức mà còn tạo ra cơ sở pháp lý rõ ràng, thuận tiện cho các cơ quan chức năng ở địa phương trong việc áp dụng thống nhất pháp luật, hạn chế sự lúng túng và thiếu nhất quán trong thực thi. Trong thời gian chưa thực hiện sửa đổi chính thức, cơ quan quản lý nhà nước cần sớm ban hành văn bản hướng dẫn thống nhất nguyên tắc áp dụng mức phạt đối với cá nhân bằng một nửa mức phạt đối với tổ chức, phù hợp với quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính, nhằm đảm bảo sự đồng bộ trong quá trình thực thi pháp luật trên phạm vi toàn quốc.

*Cần bổ sung một số hành vi vi phạm trong lĩnh vực du lịch*

Bổ sung hành vi: Báo cáo không đúng thời hạn; báo cáo không đầy đủ nội dung hoặc báo cáo không đúng mẫu theo quy định cho phù hợp với Thông tư số 18/2021/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chế độ báo cáo thống kê trong hoạt động du lịch; Nghị định số 30/2022/NĐ-CP ngày 19/5/2022 của Chính phủ quy định mô hình quản lý khu du lịch quốc gia. Phù hợp với các hành vi về thông báo, phối hợp (Điều 7, Điều 10) trong Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch và Nghị định số 348/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP.

*Cần quy định cụ thể áp dụng số hóa khi xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch*

Việc ứng dụng công nghệ số trong xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực du lịch có cơ sở pháp lý vững chắc dựa trên nhiều văn bản luật và nghị định hiện hành.

Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi năm 2025) đã quy định rõ về việc sử dụng phương tiện kỹ thuật, chứng cứ điện tử trong lập biên bản và xử lý vi phạm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc số hóa quy trình xử phạt.

Nghị định 81/2021/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đã mở rộng phạm



vi áp dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, bao gồm cả xử phạt vi phạm hành chính, qua đó góp phần đơn giản hóa, minh bạch hóa các thủ tục.

Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022 Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Luật Công nghệ thông tin (hợp nhất năm 2023) là cơ sở pháp lý của chứng cứ điện tử và chữ ký số, góp phần nâng cao hiệu quả và tính pháp lý của các biện pháp xử lý vi phạm hành chính trên môi trường số.

Ngoài ra, các định hướng chiến lược như Nghị quyết 17/NQ-CP về phát triển chính phủ điện tử và Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số đến năm 2025 cũng thúc đẩy mạnh mẽ việc số hóa trong quản lý nhà nước, trong đó có lĩnh vực du lịch.

Như vậy, sự đồng bộ và đầy đủ của hệ thống văn bản pháp luật tạo nền tảng vững chắc để đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác xử lý vi phạm hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý và phát triển bền vững ngành du lịch.

Việc xây dựng và vận hành một cơ sở dữ liệu số về vi phạm hành chính trong du lịch là yêu cầu cấp thiết. Cơ sở dữ liệu này cần tích hợp đầy đủ thông tin về doanh nghiệp du lịch, hướng dẫn viên, cơ sở lưu trú và toàn bộ lịch sử vi phạm, đồng thời phải được liên thông giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Du lịch quốc gia Việt Nam, các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch ở địa phương và các cơ quan liên quan. Song song với đó, cơ quan quản lý cần triển khai hệ thống

xử phạt điện tử, cho phép lập biên bản, ký số, lưu trữ chứng cứ, ban hành quyết định xử phạt và theo dõi tiến độ chấp hành hoàn toàn trên nền tảng trực tuyến. Việc ứng dụng các công nghệ mới như QR code, chữ ký số, định danh điện tử, trí tuệ nhân tạo (AI) hay phân tích dữ liệu lớn (Big Data) cũng cần được đẩy mạnh nhằm hỗ trợ giám sát, phát hiện vi phạm như sử dụng giấy phép lữ hành giả, thẻ hướng dẫn viên hết hạn, hoạt động lữ hành trái phép. Các cơ quan quản lý cần tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công quốc gia và cơ sở dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và chính xác trong công tác quản lý. Bên cạnh giải pháp công nghệ, việc đào tạo nguồn nhân lực quản lý du lịch trong môi trường số cũng rất quan trọng. Cán bộ thanh tra, công chức địa phương cần được trang bị kỹ năng vận hành các hệ thống số và hiểu rõ giá trị pháp lý của chứng cứ điện tử, biên bản điện tử và dữ liệu số hóa. Cuối cùng, hệ thống pháp luật cần được hoàn thiện để thừa nhận giá trị pháp lý của chứng cứ điện tử, quy định rõ quy trình lập biên bản số và tạo hành lang pháp lý cho việc công khai, chia sẻ dữ liệu xử phạt theo đúng nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Như vậy, số hóa là bước đi tất yếu nhằm nâng cao hiệu quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch, đồng thời thúc đẩy sự minh bạch, tiết kiệm chi phí và phù hợp với chiến lược chuyển đổi số quốc gia. Việc khắc phục các hạn chế hiện nay sẽ góp phần quan trọng vào việc xây dựng môi trường du lịch lành mạnh, hiện đại và phát triển bền vững trong thời gian tới.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Chính trị. (2025a). *Kết luận số 119-KL/TW ngày 20 tháng 01 năm 2025 kết luận của Bộ Chính trị về việc định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật*.
- Bộ Chính trị. (2025b). *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 04 năm 2025 Nghị quyết của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới*.
- Chính phủ. (2019). *Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch*.
- Chính phủ. (2025). *Nghị định số 348/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP*.
- Hải, N. C. (2023). Hoàn thiện quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch. *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, Kỳ 2, số 393.

- Khanh, N. N. (2019). Hoàn thiện pháp luật về các hình thức xử phạt bổ sung trong xử phạt vi phạm hành chính. *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, Số 21(397)/2019.
- Khanh, N.N. (2020). Một số vấn đề pháp lý cần hoàn thiện về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch. *Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam*, Số 01(131)/2020.
- Ly, H.T.P. (2016). *Luận văn thạc sĩ Pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch*.
- Như, T.T. (2018). *Luận văn thạc sĩ Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch biển từ thực tiễn thành phố Hải Phòng*.
- Quốc hội. (2012). *Luật xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội ban hành ngày 20 tháng 6 năm 2012 (sửa đổi, bổ sung ngày 25 tháng 6 năm 2025)*.
- Quốc hội. (2025). *Luật Ngân sách nhà nước được Quốc hội ban hành ngày 25 tháng 6 năm 2025*.